**Chương Trình Thực Phẩm Chăm Sóc Trẻ Em và Người Lớn**

**THƯ MẪU GỞI PHỤ HUYNH**

**Các Trung Tâm Trông Trẻ**

Kính gởi Quý Phụ Huynh:

Trung tâm chúng tôi không tính riêng chi phí các bữa ăn vì chúng tôi tham gia Chương Trình Thực Phẩm Chăm Sóc Trẻ Em và Người Lớn (CACFP) của Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ (USDA). Chương trình này chi trả cho các trung tâm chi phí những bữa ăn giàu dinh dưỡng dành cho mọi trẻ em đang được chăm sóc.

**Trung tâm nhận được số tiền bao nhiêu để chi trả cho những bữa ăn phục vụ con em tôi trong thời gian được chăm sóc?**

Số tiền nhận được căn cứ theo tình trạng thu nhập của các gia đình trong trung tâm chúng tôi. Chúng tôi nhận được số tiền lớn hơn cho những gia đình có thu nhập thấp.

**Làm thế nào để xác định tình trạng thu nhập của gia đình tôi?**

Thông tin quý vị cung cấp trên Đơn Ghi Danh/Xác Định Điều Kiện Thu Nhập giúp quyết định tình trạng thu nhập và mức chi trả.

**Tôi không biết liệu thu nhập của gia đình tôi có đáp ứng tiêu chuẩn không. Làm sao để quyết định?**

Nếu tổng thu nhập (trước khi khấu trừ) của quý vị bằng hoặc dưới số tiền tương ứng với quy mô gia đình quý vị trên bảng hướng dẫn về thu nhập bên dưới, trung tâm sẽ đủ điều kiện nhận mức chi trả cao hơn cho (các) con em của quý vị. Khi quý vị tự làm chủ, thu nhập ròng có thể được báo cáo. **Xin vui lòng điền Đơn Ghi Danh/Xác Định Điều Kiện Thu Nhập bằng bút bình thường và gởi lại đơn cho văn phòng chúng tôi trong thời gian sớm nhất.**

**Hướng Dẫn về Thu Nhập**

**Bữa Ăn Giảm Giá**

Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2023 – 30 tháng 6 năm 2024

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Quy Mô Hộ Gia Đình | **Hằng Năm** | **Hằng Tháng** | **Hai Lần/Tháng** | **Một Lần/Hai Tuần** | **Hằng Tuần** |
| 1 | $26,973 | $2,248 | $1,124 | $1,038 | $519 |
| 2 | $36,482 | $3,041 | $1,521 | $1,404 | $702 |
| 3 | $45,991 | $3,833 | $1,917 | $1,769 | $885 |
| 4 | $55,500 | $4,625 | $2,313 | $2,135 | $1,068 |
| 5 | $65,009 | $5,418 | $2,709 | $2,501 | $1,251 |
| 6 | $74,518 | $6,210 | $3,105 | $2,867 | $1,434 |
| 7 | $84,027 | $7,003 | $3,502 | $3,232 | $1,616 |
| 8 | $93,536 | $7,795 | $3,898 | $3,598 | $1,799 |
| Với mỗi thành viên trong gia đình vượt quá số lượng, cộng thêm: | $9,509 | $793 | $397 | $366 | $183 |

**Nếu tôi được DSHS thanh toán cho chi phí trông trẻ, tôi có nên hoàn thành các biểu mẫu này không?**

Có. Khoản DSHS chi trả cho chi phí trông trẻ không được tính vào tiêu chuẩn để chi trả nhiều hơn cho gia đình.

**Nếu thu nhập hộ gia đình của tôi lớn hơn mức hướng dẫn thu nhập để nhận bữa ăn giảm giá, hoặc nếu tôi chọn không báo cáo thu nhập của mình, tôi nên làm gì?**

Quý vị nên hoàn thành Phần 1 và 5 rồi ghi "above-scale" vào Phần 4.

**Nếu tôi chọn không báo cáo thu nhập hộ gia đình, tôi còn cần phải gởi lại Đơn Ghi Danh/Xác Định Điều Kiện Thu Nhập không?**

Có. Nếu quý vị chọn không điền vào phần thu nhập trong Đơn Ghi Danh/Xác Định Điều Kiện Thu Nhập (E/IEA), quý vị vẫn phải hoàn thành Phần I, phần "Thông Tin của Trẻ", và Phần 5. Theo quy định của liên bang, tất cả các trung tâm trông trẻ đều phải thu thập thông tin về ngày giờ thông thường mà (các) trẻ dự kiến sẽ được chăm sóc và các bữa ăn dự kiến sẽ được nhận.

**Có cách nào khác để trung tâm nhận mức chi trả cao hơn thay vì sử dụng thu nhập gia đình của tôi không?**

Có. (Các) con em quý vị có thể đủ điều kiện nhận khoản chi trả cao hơn dựa trên một trong các yếu tố sau:

1. Quý vị nhận phúc lợi của chương trình Basic Food, Hỗ Trợ Tạm Thời cho Gia Đình Khó Khăn (TANF) hoặc Chương Trình Phân Phối Thực Phẩm tại Khu Bảo Tồn Người Da Đỏ (FDPIR) cho bất kỳ thành viên nào của hộ gia đình.
2. Con em quý vị là con nuôi.

**Nếu có thành viên hộ gia đình hiện đang nhận phúc lợi từ một trong các chương trình này, hoặc tôi tin rằng thu nhập hộ gia đình của tôi giúp con tôi đủ tiêu chuẩn, tôi nên làm gì?**

Hoàn thành Đơn Ghi Danh/Xác Định Điều Kiện Thu Nhập đính kèm theo hướng dẫn trên biểu mẫu. Với mỗi cách thức xét đủ tiêu chuẩn cho con em quý vị đều có một phần riêng.

**Thông tin này có được đảm bảo giữ kín không?**

Có. Thông tin sẽ chỉ được cung cấp cho số lượng nhân viên hoặc viên chức hạn chế của Văn Phòng Tổng Giám Đốc Công Huấn, Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ hoặc Tổng Cục Kế Toán Quốc Hội Hoa Kỳ khi họ đánh giá chương trình của chúng tôi.

**Liệu trung tâm có thay đổi thực đơn cho con em tôi không?**

Nếu con em quý vị được bác sĩ xác nhận là có khuyết tật và khuyết tật đó có thể khiến cho trẻ không ăn được bữa ăn thông thường tại trung tâm, chúng tôi sẽ thực hiện bất kỳ sự thay thế nào theo bác sĩ kê toa mà không thu thêm khoản phí nào.

**Tôi cần mang theo gì tới trung tâm nếu con em tôi cần thay đổi thực đơn?**

Quý vị phải mang theo lời nhắn của bác sĩ, trên đó kê toa những loại thực phẩm thay thế cần thiết và xác minh các bữa ăn đặc biệt là cần thiết do khuyết tật đó.

**Tôi nên liên lạc với ai nếu có bất kỳ thắc mắc nào?**

Xin liên lạc với chúng tôi theo số Phone Number.

Cảm ơn quý vị đã giúp chúng tôi cung cấp bữa ăn lành mạnh cho con em quý vị.

Trân trọng,

Chữ Ký của Giám Đốc Trung Tâm

Theo luật dân quyền Liên Bang và các quy định, chính sách về dân quyền của Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ (U.S. Department of Agriculture, USDA), thì USDA, các Cơ Quan, văn phòng và nhân viên của họ cùng các tổ chức tham gia hoặc quản lý chương trình của USDA bị nghiêm cấm phân biệt đối xử vì lý do chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, giới tính, tình trạng khuyết tật, tuổi tác, không được trả thù hay trả đũa vì hoạt động dân quyền trước đó trong bất kỳ chương trình hay hoạt động nào do USDA tiến hành hoặc tài trợ.

Người khuyết tật cần phương tiện thông tin liên lạc thay thế để nhận thông tin chương trình (VD: chữ nổi Braille, bản in cỡ lớn, băng ghi âm, Ngôn Ngữ Ký Hiệu Hoa Kỳ, v.v.) nên liên lạc với Cơ Quan (Tiểu Bang hoặc địa phương) nơi nộp đơn xin cấp phúc lợi. Người điếc, khiếm thính hoặc có khuyết tật âm ngữ có thể liên lạc với USDA thông qua Federal Relay Service (Dịch Vụ Tiếp Tuyến Liên Bang) theo số (800) 877-8339. Ngoài ra, thông tin chương trình có thể được cung cấp bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.

Để nộp khiếu nại về sự phân biệt đối xử của chương trình, xin hoàn thành USDA Program Discrimination Complaint Form (Biểu Mẫu Khiếu Nại Phân Biệt Đối Xử Trong Chương Trình của USDA) (AD-3027), được đăng trên mạng tại: <http://www.ascr.usda.gov/complaint_filing_cust.html>, và tại văn phòng USDA bất kỳ, hoặc gởi thư đề địa chỉ của USDA và cung cấp trong thư mọi thông tin được yêu cầu trong biểu mẫu. Để yêu cầu cung cấp một bản của biểu mẫu khiếu nại, xin gọi (866) 632-9992. Gởi đơn đã hoàn thành hoặc thư của quý vị cho USDA qua: đường bưu điện: U.S. Department of Agriculture, Office of the Assistant Secretary for Civil Rights, 1400 Independence Avenue, SW, Washington, D.C. 20250-9410; fax: (202) 690-7442; hoặc gởi email về: program.intake@usda.gov.

Đây là tổ chức cung cấp cơ hội bình đẳng.